Tên:

# R r  V v

1. Luyện đọc, đánh dấu ✓ vào những từ em đã đọc được:

| r | v |
|---|---|
| rổ | vở vẽ |
| rễ | vỏ |
| cá rô | ve |

Mẹ ru bé ngủ.

Bé có vở vẽ.

Bé vẽ cá rô và vớ.

2. Di chuyển từ vào đúng hình.







rễ

cá rô

vở

LIVEWORKSHEETS

## 3. Chọn từ đúng





vớ

rổ

sơ ri

ve





## 4. Nối từ ở cột A với cột B cho phù hợp.

| A | B |
| --- | --- |
| Bé có | vở vẽ. |
| Mẹ | ru bé ngủ |
| ve ve, | có sơ ri. |
| Ba | hè về. |

LIVEWORKSHEETS